TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 25-6-2024
V/v ly hôn và tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Điệt.

Ông Đặng Duy Tân.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Trương Thị Anh Thư là thư ký Tòa án nhân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Mộng Lý– Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 55/2024/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 4 năm 2024 về ly hôn và tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Như H; Địa chỉ: ấp Phương Hoà 2, xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: 48/3 Nguyễn Thị K, phường H, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Trương Huỳnh V; Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 02 năm 2024 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Như H và anh Trương Huỳnh V có tổ chức tiệc cưới vào đầu năm 2019 và đi đăng ký kết hôn vào ngày 11 tháng 06 năm 2019, tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Hôn nhân của chị Hvà anh Vđược xây dựng trên cơ sở tự nguyện, không ai ép

buộc. Sau khi kết hôn anh chị đi làm và sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu khi mới sống chung với nhau thì vợ chồng anh chị sống rất vui vẻ, hạnh phúc, nhưng thời gian về sau giữa hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng thường xuyên cãi vã, khi xảy ra mâu thuẫn anh chị có hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng sau đó mâu thuẫn vẫn không giải quyết được và vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn. Chị Hvà anh Vkhông còn sống chung với nhau từ khoảng tháng 6 năm 2023 đến nay, khi sống ly thân mỗi người đều có cuộc sống riêng không ai quan tâm đến ai. Nay chị Nguyễn Thị Như H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng của chị H và anh V không thể tiếp tục được nữa nên chị Hyêu cầu được ly hôn với anh Trương Huỳnh V.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Như H tự khai trong thời gian chung sống, chị Hvà anh Vcó 01 (một) người con chung là Trương Quỳnh Anh, (Nữ, sinh ngày 15/11/2017), hiện nay cháu Trương Quỳnh Anh đang sống cùng với chị Nguyễn Thị Như H tại địa chỉ: ấp Phương Hoà 2, xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Như H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Quỳnh Anh, (Nữ, sinh ngày 15/11/2017) cho đến khi cháu Trương Quỳnh Anh đủ 18 (mười tám) tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Như H tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trương Huỳnh V: Sau khi thụ lý, Tòa án đã tóm tắt nội dung đơn khởi kiện và các yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H tại Thông báo thụ lý vụ án số: 91/TB-TLVA, ngày 01 tháng 4 năm 2024 và đã tống đạt hợp lệ cho bị đơn anh Trương Huỳnh V, cũng như đã triệu tập hợp lệ anh Trương Huỳnh V đến dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần nhưng anh Trương Huỳnh V đều không đến dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Sau đó, Tòa án đã Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Trương Huỳnh V nhưng anh Trương Huỳnh V không gửi văn bản ghi ý kiến của anh Trương Huỳnh V đối với yêu cầu khởi kiện nêu trên của chị Nguyễn Thị Như H.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng trình bày ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 07 tháng 6 năm 2024); Bị đơn anh Trương Huỳnh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng cả hai lần đều vắng mặt không lý do. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về thủ tục thụ lý việc khởi kiện của nguyên đơn: Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng nhận được đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H cùng tài liệu, chứng cứ kèm theo do nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H nộp trực tiếp tại Tòa án. Ngay sau khi nhận được đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, Tòa án thực hiện thủ tục nhận, xử lý đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H và thụ lý vụ án đúng quy định tại Điều 191 và Điều 195 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H và bị đơn anh Trương Huỳnh V có nơi cư trú tại ấp P, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Như H và anh Trương Huỳnh V xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đủ điều kiện kết hôn. Do đó việc chị Nguyễn Thị Như H và anh Trương Huỳnh V tiến đến hôn nhân và được Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 11 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn đúng theo đúng quy định pháp luật cho nên được pháp luật công nhận đây là hôn nhân hợp pháp và cần giải quyết hậu quả phát sinh từ cuộc hôn nhân này.

Trong quá trình chung sống theo chị Nguyễn Thị Như H trình bày do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã và không tìm được tiếng nói chung trong đời sống hôn nhân, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Chị H và anh V đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 đến nay, khi xảy ra mâu thuẫn chị H,

anh V đã nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được và vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay chị H, anh Vkhông còn chung sống với nhau như vợ chồng, anh chị đều có công việc riêng và có cuộc sống riêng không ai quan tâm, chăm sóc cho ai. Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Như H vẫn cương quyết xin ly hôn với anh Trương Huỳnh V.

Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 "*vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thuỷ, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẽ, thực hiện các công việc trong gia đình"*. Đối chiếu với quan hệ hôn nhân giữa chị H, anh Vthì hiện nay, anh chị đã sống ly thân, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng thực trạng mâu thuẫn giữa chị H, anh Vđã đến mức trầm trọng, hiện nay anh chị không còn sống chung với nhau như vợ chồng, anh chị không còn thương yêu và chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Như H.

[2.2] Về con chung: Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Như H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trương Quỳnh Anh, (Nữ, sinh ngày 15/11/2017) cho đến khi cháu Trương Quỳnh Anh đủ 18 (mười tám) tuổi. Hội đồng xét xử thấy, khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có quy định: *"Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con"*. Thấy rằng, từ khi chị H, anh Vsống ly thân thì chị Hlà người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Quỳnh Anh.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng nhằm để đảm bảo sự phát triển lành mạnh về thể chất, ổn định cuộc sống cũng như tâm sinh lý của cháu Trương Quỳnh Anh nên việc giao cháu Trương Quỳnh Anh cho chị Nguyễn Thị Như H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Do đó, căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Trương Quỳnh Anh, (Nữ, sinh ngày 15/11/2017) cho chị Nguyễn Thị Như H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trương Quỳnh Anh đủ 18 (mười tám) tuổi. Anh Trương Huỳnh V được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Vthực hiện quyền này, theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: *"Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con"*. Đáng lẽ ra, anh Trương Huỳnh V là người không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị Hcho rằng hiện nay chị có công việc làm ổn định, thu nhập hằng tháng của chị Hđảm bảo để nuôi con, nên chị Hkhông yêu cầu anh Vcấp dưỡng nuôi cháu

Trương Quỳnh Anh, (Nữ, sinh ngày 15/11/2017). Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Như H tự khai không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[2.5] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Như H tự khai không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên như đã nhận định nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1,3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Như H được ly hôn với anh Trương Huỳnh V.

2. Về con chung:

2.1 Giao con chung tên Trương Quỳnh Anh, (Nữ, sinh ngày 15/11/2017) cho chị Nguyễn Thị Như H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trương Quỳnh Anh, (Nữ, sinh ngày 15/11/2017) đủ 18 (mười tám) tuổi.

2.2 Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Huỳnh V không cấp dưỡng nuôi cháu Trương Quỳnh Anh, (Nữ, sinh ngày 15/11/2017).

2.3 Sau khi ly hôn, anh Trương Huỳnh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung Trương Quỳnh Anh, (Nữ, sinh ngày 15/11/2017), chị Nguyễn Thị Như H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Trương Huỳnh V không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Như H tự khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Như H tự khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003436 ngày 14 tháng 3 năm 2024, chị Nguyễn Thị Như H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Nguyên đơn; bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- UBND xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Hồng